

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 16-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số: 03/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1999, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 15, xã TD, huyện VB, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 16-4-2020; được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh ngày 16-5-2020; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đỗ Sơn L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố HP; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố HP; vắng mặt;

3. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố HP; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Xuân H2; vắng mặt;
2. Ông Trần Thanh T; vắng mặt;
3. Ông Nguyễn Trọng T1; vắng mặt;
4. Anh Đỗ Ngọc H3; vắng mặt;
5. Anh Bùi Duy H4; vắng mặt;
6. Ông Trần Văn T3; vắng mặt;
7. Ông Đỗ Văn T5; vắng mặt;
8. Ông Vũ Văn T6; vắng mặt;
9. Anh Nguyễn Văn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Quyết định số 1003/QĐ- UBND ngày 26-3-2020 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo về việc thành lập Tổ công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo và Công văn số 43A ngày 29-3-2020 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo về việc thay thế thành viên Tổ công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Thôn 2, xã Vĩnh Tiến (gọi tắt là Tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến). Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 03-4-2020, Tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến gồm có ông Trần Thanh T, ông Nguyễn Trọng T1, anh Đỗ Sơn L, anh Nguyễn Đức C và anh Vũ Xuân H2 đều ở Thôn 2, xã Vĩnh Tiến đang thi hành nhiệm vụ kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì Phạm Văn H một mình đi xe mô tô đến. Mặc dù H biết rõ đó là tổ chốt của Thôn 2, xã Vĩnh Tiến và mọi người đang thực hiện nhiệm vụ của mình theo đúng quy định. Nhưng khi thấy ông Tuyền nhắc nhở về việc đi lại sau 22 giờ và không đeo khẩu trang, còn anh Lâm tiến đến để kiểm tra thân nhiệt thì bị H mắng chửi, thách thức và không cho kiểm tra. Thấy vậy, anh Cảnh bảo anh Lâm tránh đi thì bị H đe đánh và rút điện thoại giả vờ gọi điện bảo người đem đồ đến để dọa mọi người rồi bỏ đi làm cho các thành viên của tổ chốt không kiểm tra thân nhiệt và thực hiện việc khai báo y tế đối với H được. Anh Lâm và anh Cảnh, do lo sợ H gọi người quay lại đánh nên đi vào trụ sở Công an xã Vĩnh Tiến ngòai tránh. Sau đó H đến nhà Nguyễn Văn A ở Đội 8, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo lấy 01 con dao phay và 01 con dao rựa mang theo rồi đến đón Đỗ Văn T ở Thôn 1, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo cùng quay lại tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến. Khi đến nơi, H cầm con dao phay đi vào trong tổ chốt tìm anh Lâm, anh Cảnh để đe dọa nhưng không thấy nên tiếp tục mắng chửi, làm ầm lên. Nhưng được mọi người can ngăn nên Tùng đã chở H bỏ đi mà không có tham gia gì cùng với H. Sau khi sự

việc xảy ra, do sợ bị H đánh nên anh Lâm, anh Cảnh đã xin nghỉ không làm thành viên tổ chốt nữa. Ngày 07-4-2020 Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Công văn số 1177/UBND về việc điều chỉnh, thay thế thành viên của tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến. Cụ thể, anh Đỗ Sơn L và anh Nguyễn Đức C được thay thế bằng anh Nguyễn Văn Mạnh và anh Đỗ Văn Thành.

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07-4-2020, H và Tùng đi xe mô tô đến tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến. Lúc này tổ chốt gồm có ông Nguyễn Trọng T1, ông Đỗ Văn T5, anh Bùi Duy H4 và anh Đỗ Ngọc H3 đều ở cùng Thôn 2, xã Vĩnh Tiến đang thi hành nhiệm vụ kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thấy vậy, anh Hưng yêu cầu H dừng xe để kiểm tra thân nhiệt, nhắc nhở về việc đi lại sau 22 giờ và không đeo khẩu trang theo đúng quy định. Tuy nhiên, do vẫn bức tức về việc xảy ra vào đêm ngày 03-4-2020 nên H đã mắng chửi, gây âm ỉ rồi dùng chân đạp đổ chiếc bàn để dụng cụ của tổ chốt và chai sát khuẩn để ở trên bàn làm cho các thành viên của tổ chốt không kiểm tra thân nhiệt và thực hiện việc khai báo y tế đối với H được. Tùng không có tham gia gì cùng với H. Sau đó, mọi người đã điện thoại báo cho công an xã Vĩnh Tiến đến đưa H, Tùng về trụ sở để làm việc.

Về vật chứng: 01 con dao phay và 01 con dao rựa H và Tùng đã mang đến tổ chốt vào đêm ngày 03-4-2020, nhưng H và Tùng đã vất bỏ đi, không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Những thành viên của tổ chốt tham gia ca trực khi xảy ra sự việc vào đêm ngày 03 và 07-4-2020 tuy có hoảng sợ và ảnh hưởng đến tinh thần nhưng không bị thiệt hại gì và đều không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 16-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Chống người thi hành công vụ theo điểm b khoản 2 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội Chống người thi hành công vụ như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự với hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc kH nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, báo cáo vụ việc, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Đêm ngày 03 và 07-4-2020, mặc dù biết các thành viên của tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo đang thi hành nhiệm vụ kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Và khi các thành viên của tổ chốt tiến hành kiểm tra thân nhiệt, nhắc nhở H về việc không đeo khẩu trang và đi ra ngoài sau 22 giờ là không đúng quy định. Nhưng Phạm Văn H đã không chấp hành mà còn có hành vi chống đối, thách thức, mắng chửi và cầm dao đe đánh làm cho các thành viên tổ chốt không thực hiện được nhiệm vụ, công vụ của mình. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Chống người thi hành công vụ, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 330 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo đã có hai lần thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ vào ngày 03 và 07-4-2020 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội và gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình được thể hiện bằng hành động cụ thể là bị cáo đã xin lỗi các thành viên Tổ công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Thôn 2, xã Vĩnh Tiến, xin lỗi chính quyền địa phương và tự nguyện ủng hộ Quỹ Phòng chống dịch bệnh Covid-19 xã Vĩnh Tiến số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng; đồng thời cũng đã được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến và các thành viên của Tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do bị cáo tuổi còn trẻ hiểu biết và nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đã nhất thời phạm tội và hành vi của bị cáo cũng chưa gây ra hậu quả. Cho nên, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đường lối xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19, thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xem xét quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải; đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Những thành viên của tổ chốt tham gia trực khi xảy ra sự việc vào đêm ngày 03 và 07-4-2020 tuy có hoảng sợ và ảnh hưởng đến tinh thần nhưng không bị thiệt hại gì và đều không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao phay và 01 con dao rựa H và Tùng lấy tại nhà anh Nguyễn Văn A và mang đến tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến vào đêm ngày 03-4-2020, nhưng H và Tùng đã vất bỏ đi không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý; đồng thời gia đình anh Nguyễn Văn A có đơn không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Đỗ Văn T mặc dù không có tham gia gì cùng với H nhưng đã đi cùng với H đến tổ chốt Thôn 2, xã Vĩnh Tiến cả 02 lần đều sau 22 giờ là vi phạm quy định trong

phòng, chống dịch bệnh Covid- 19. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã chuyển cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo để xử lý vi phạm hành chính đối với Tùng về hành vi này.

[12] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 16-4-2020 đến ngày 16-5-2020). Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Văn H. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- UBND xã VT;
- UBND xã TD;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường

